TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số18/2018/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 9- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tọa và ông Lê Văn Hào

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước *tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Quỳnh - Kiểm sát viên (Vắng mặt tại phiên tòa).

Ngày 14 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý lại số 47/2018/TLST-HNGĐ ngày 30/ 3/ 2018 về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXX - ST ngày 30 - 7- 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/QĐST-HNGĐ ngày 17/08/2018, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị Thân Thúy H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (Có mặt tại phiên tòa).

2. ***Bị đơn:*** Anh Lý Văn V, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt tại phiên tòa không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Thân Thúy H trình bày:

Chị Thân Thúy H và anh Lý Văn V tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau và đã được UBND xã Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 101 ngày 26/9/2016. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh V hay uống rượu say sỉn không chăm lo vợ con nên giữa chị H và anh V hay xảy ra cãi nhau không hòa hợp được. Nay chị H yêu cầu Tòa án ND huyện Bù Gia Mập giải quyết ly hôn anh V.

Giữa chị H và anh V có với nhau 01 người con chung Lý Anh T, sinh ngày 06/ 9/ 2016, chị H nhận nuôi người con chung này và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay giữa chị H và anh V không có tài sản chung và nợ chung gì nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lý Văn V trình bày tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung anh V cũng trình bày thống nhất như chị H đã trình bày. Việc mâu thuẫn vợ chồng do đôi lúc nóng nảy anh V có tát chị H nên vợ chồng có cãi nhau và không hòa hợp về tình cảm. Tuy nhiên anh V vẫn còn yêu thương chị H và muốn đoàn tụ vợ chồng, nhưng nếu chị H vẫn cương quyết ly hôn thì anh V cũng đồng ý ly hôn với chị H.

Anh V đồng ý để chị H nuôi người con chung Lý Anh T, sinh ngày 06/ 9/ 2016 và việc cấp dưỡng như thế nào cho con thì anh V tự thực hiện theo khả năng của mình mà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Còn về tài sản chung và nợ chung không có nên anh V cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vắng mặt tại phiên tòa nên không có phần trình bày về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án ND huyện Bù gia Mập đã tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai vào các ngày 30/7/2018, ngày 10/9/2018 cho bị đơn anh Lý Văn V, nhưng anh V vẫn vắng mặt không có lý do tại phiên tòa hôm nay. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh V.

[2] Giữa chị H và anh V tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau và đã được UBND xã Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 101 ngày 26/9/ 2016, do đó quan hệ hôn nhân của chị H và anh V là hợp pháp .

Vì vợ chồng anh V, chị H bất đồng quan điểm sống với nhau nên thường xuyên xảy ra mẫu thuẫn cãi nhau và nay tình cảm vợ chồng của anh V và chị H đã trở nên trầm trọng, hai người không còn yêu thương, gắn bó nhau nữa, mục đích hôn nhân là duy trì gia đình hạnh phúc, bền vững không còn thực hiện được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H và giải quyết cho chị H được ly hôn anh V là phù hợp.

Đối với người con chung Lý Anh T, sinh ngày 06/ 9/ 2016 hiện nay đang do chị H nuôi dưỡng, để đảm bảo sự ổn định cuộc sống của người con này cần giao cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi . Vì chị H và anh V cùng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Nay chị H và anh V cùng trình bày không có tài sản chung và nợ chung gì và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử cũng không giải quyết gì về tài sản chung và nợ chung trong vụ án.

[3] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn chị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh V không phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 227, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thân Thúy H;

- **Về quan hệ hôn nhân:** Tuyên xử chị Thân Thúy H, sinh năm 1998 địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước ly hôn anh Lý Văn V, sinh năm 1988 địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- **Về con chung:** Giao người con chung Lý Anh T, sinh ngày 06/ 9/2016 cho chị Thân Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi .

Nay chị Thân Thúy H và anh Lý Văn V cùng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi người con chung Lý Anh T nên Tòa án không giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lý Văn V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục người con chung Lý Anh T không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Chị Thân Thúy H và anh Lý Văn V cùng trình bày không có tài sản chung và nợ chung gì nên Tòa án không giải quyết.

2. Án phí sơ thẩm:

Chị Thân Thúy H phải chịu số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0018216 ngày 30/ 3/ 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn anh Lý Văn V không phải chịu án phí sơ thẩm.

3.Về kháng cáo, kháng nghị*:*

- **Kháng cáo:** Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 14/9/2018 tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

- **Kháng nghị:** Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 14/9/2018 tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày 14/9/2018 tuyên án.

(Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS H.Bù Gia Mập;
- VKSND H.Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Trọng Đại